

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

BỘ MÔN NGOẠI

CÂU HỎI THI BSNT HỆ NGOẠI

(Mỗi câu 30 phút)

1. Trình bày chẩn đoán và điều trị viêm ruột thừa cấp thể điển hình?
2. Trình bày chẩn đoán và xử trí viêm phúc mạc toàn thể do viêm ruột thừa ?
3. Trình bày các thể lâm sàng không điển hình của viêm ruột thừa cấp.
4. Trình bày chẩn đoán phân biệt của viêm ruột thừa cấp.
5. Trình bày các biến chứng của viêm ruột thừa.
6. Trình bày những dấu hiệu lâm sàng và cận lâm sàng của thủng ổ loét dạ dày - tá tràng.
7. Trình bày chẩn đoán phân biệt thủng ổ loét dạ dày - tá tràng với các bệnh cấp cứu bụng.
8. Trình bày các phương pháp điều trị thủng ổ loét dạ dày - tá tràng.
9. Trình bày những dấu hiệu lâm sàng và cận lâm sàng của hội chứng chảy máu trong bụng do chấn thương.
10. Trình bày chẩn đoán xác định chảy máu trong ổ bụng vỡ gan do chấn thương .
11. Trình bày chẩn đoán xác định vỡ tạng rỗng do chấn thương.
12. Trình bày nguyên tắc điều trị vỡ tạng rỗng do chấn thương và phương pháp phẫu thuật cho từng tạng cụ thể.
13. Trình bày chẩn đoán xác định chảy máu trong ổ bụng vỡ lách do chấn thương .
14. Trình bày nguyên tắc và phương pháp điều trị vỡ lách do chấn thương.
15. Trình bày chỉ định phẫu thuật và các phương pháp xử trí vỡ gan do chấn thương.

16. Trình bày chỉ định phẫu thuật và các phương pháp xử trí vỡ lách do chấn thương.
17. Trình bày những dấu hiệu lâm sàng và cận lâm sàng của hội chứng thủng tạng rỗng trong chấn thương.
18. Trình bày chẩn đoán xác định chảy máu do loét dạ dày tá tràng.
19. Trình bày chẩn đoán và nguyên tắc điều trị loét dạ dày ung thư hoá
20. Trình bày nguyên tắc và phương pháp điều trị chảy máu do loét dạ dày tá tràng .
21. Trình bày chẩn đoán xác định và thái độ xử trí thủng ổ loét dạ dày tá tràng.
22. Trình bày hẹp môn vị do loét dạ dày tá tràng: chẩn đoán và nguyên tắc điều trị.
23. Trình bày những dấu hiệu lâm sàng và cận lâm sàng hẹp môn vị do Loét dạ dày- tá tràng.
24. Trình bày các dấu hiệu lâm sàng, cận lâm sàng của chảy máu do loét dạ dày - tá tràng
25. Trình bày chẩn đoán phân biệt chảy máu do loét dạ dày - tá tràng
26. Trình bày chẩn đoán xác định ung thư dạ dày tiến triển.
27. Trình bày nguyên tắc điều trị ung thư dạ dày.
28. Trình bày các đường lan tràn của ung thư đại tràng.
29. Trình bày các dấu hiệu lâm sàng và cận lâm sàng của ung thư đại tràng.
30. Trình bày những nguyên tắc điều trị ung thư đại tràng.
31. Trình bày chẩn đoán phân biệt hẹp môn vị do ung thư dạ dày và một số bệnh thường gặp.
32. Trình bày những nguyên nhân và hậu quả của tắc ruột .
33. Trình bày chẩn đoán xác định và nguyên tắc điều trị tắc ruột.
34. Trình bày chẩn đoán và đánh giá mức độ xâm lấn và di căn của ung thư đại tràng thể tiến triển, chưa có biến chứng.

35. Trình bày nguyên tắc và các phương pháp điều trị ung thư đại tràng thể tiến triển, chưa có biến chứng.
36. Trình bày chẩn đoán và điều trị tắc ruột do ung thư đại tràng.
37. Trình bày chẩn đoán xác định ung thư trực tràng .
38. Trình bày điều trị tắc ruột do ung thư đại tràng
39. Trình bày các thể lâm sàng của ung thư đại tràng.
40. Trình bày nguyên tắc điều trị các biến chứng thường gặp của ung thư đại tràng (tắc ruột, viêm phúc mạc, áp xe quanh u).
41. Trình bày các triệu chứng lâm sàng và hình ảnh của tắc ruột cơ giới thể điển hình.
42. Trình bày các nguyên tắc và phẫu thuật điều trị ung thư trực tràng.
43. Trình bày chẩn đoán các biến chứng của ung thư trực tràng.
44. Trình bày những rối loạn sinh lý do tắc ruột gây nên.
45. Trình bày các dấu hiệu lâm sàng và cận lâm sàng của sỏi ống mật chủ.
46. Trình bày các dấu hiệu lâm sàng , cận lâm sàng và nguyên tắc điều trị chảy máu đường mật.
47. Trình bày các dấu hiệu lâm sàng, cận lâm sàng và nguyên tắc điều trị viêm phúc mạc mật.
48. Trình bày chẩn đoán xác định và nguyên tắc điều trị thoát vị đùi nghẹt.
49. Trình bày chẩn đoán xác định, chẩn đoán phân biệt và nguyên tắc điều trị thoát vị bẹn nghẹt.
50. Trình bày những dấu hiệu lâm sàng thoát vị nghẹt khi đến sớm và đến muộn.
51. Hãy trình bày chẩn đoán xác định và nguyên tắc điều trị tắc mật cấp tính của sỏi ống mật chủ.
52. Hãy trình bày chẩn đoán xác định và nguyên tắc điều trị thâm mật phúc mạc và viêm phúc mạc mật.

53. Hãy trình bày chẩn đoán xác định và nguyên tắc điều trị sốt nhiễm trùng đường mật.
54. Hãy trình bày chẩn đoán xác định và nguyên tắc điều trị viêm tụy cấp do sỏi mật.
55. Hãy trình bày chẩn đoán xác định và nguyên tắc điều trị chảy máu đường mật.
56. Hãy trình bày dấu hiệu lâm sàng dị tật hậu môn - trực tràng
57. Hãy trình bày dấu hiệu chẩn đoán hình ảnh của dị tật hậu môn - trực tràng.
58. Hãy trình bày phân loại của dị tật hậu môn - trực tràng.
59. Hãy trình bày nguyên tắc điều trị dị tật hậu môn - trực tràng .
60. Trình bày chẩn đoán và thái độ xử trí gãy kín thân xương đùi.
61. Trình bày nguyên tắc điều trị gãy kín thân xương đùi .
62. Trình bày các biến chứng và di chứng của gãy kín 2 xương cẳng chân.
63. Trình bày chẩn đoán và thái độ xử trí chấn thương cột sống lưng - thắt lưng có liệt tuỷ .
64. Trình bày chẩn đoán và nguyên tắc điều trị chấn thương cột sống lưng - thắt lưng không liệt tuỷ .
65. Trình bày triệu chứng cận lâm sàng của chấn thương cột sống lưng - thắt lưng.
66. Trình bày các phương pháp điều trị chấn thương cột sống lưng - thắt lưng.
67. Trình bày chẩn đoán và thái độ điều trị gãy kín hai xương cẳng chân do chấn thương, gãy mới.
68. Trình bày điều trị gãy hai xương cẳng chân do chấn thương ở người lớn .
69. Trình bày các phương pháp điều trị gãy cổ xương đùi .
70. Trình bày chẩn đoán và thái độ xử trí gãy hở 2 xương cẳng chân .

71. Trình bày chẩn đoán xác định và thái độ xử trí hội chứng chèn ép khoang cẳng chân .
72. Trình bày chỉ định và phương pháp phẫu thuật gãy thân xương đùi ở người lớn.
73. Mô tả các triệu chứng và phương pháp điều trị gãy trên lồi cầu xương cánh tay ở trẻ em.
74. Trình bày chẩn đoán và thái độ xử trí trong gãy thân xương cánh tay.
75. Hãy trình bày chẩn đoán và các phương pháp điều trị gãy trên lồi cầu xương cánh tay ở trẻ em?
76. Hãy trình bày chẩn đoán các biến chứng của gãy trên lồi cầu xương cánh tay ở trẻ em?
77. Hãy trình bày phân loại gãy cổ xương đùi và ứng dụng lâm sàng ?
78. Hãy trình bày chẩn đoán và các phương pháp điều trị gãy cổ xương đùi do chấn thương?
79. Hãy trình bày các cách phân loại phân loại vỡ xương chậu ?
80. Hãy trình bày chẩn đoán xác định ung thư thận nguyên phát.
81. Hãy trình bày các phương pháp điều trị ung thư thận và tiên lượng.
82. Trình bày những biến chứng chính của sỏi niệu quản
83. Hãy trình bày chẩn đoán xác định bệnh lý u phì đại lành tính tuyến tiền liệt.
84. Hãy trình bày chỉ định các phương pháp điều trị u phì đại lành tính tuyến tiền liệt.
85. Trình bày chẩn đoán xác định và nguyên tắc điều trị sỏi đài bể thận
86. Hãy trình bày chẩn đoán xác định và nguyên tắc điều trị suy thận cấp do sỏi niệu quản .
87. Hãy trình bày chẩn đoán xác định và nguyên tắc điều trị ứ nước thận do sỏi niệu quản .

88. Trình bày chẩn đoán xác định và nguyên tắc điều trị ứ mủ thận do sỏi niệu quản
89. Trình bày các triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của chấn thương thận
90. Trình bày thái độ xử trí trong chấn thương thận.
91. Trình bày chẩn đoán xác định bệnh lý sỏi thận.
92. Trình bày chỉ định và các phương pháp điều trị sỏi thận.
93. Trình bày Chẩn đoán xác định u bàng quang.
94. Trình bày chẩn đoán xác định ung thư bàng quang.
95. Trình bày các phương pháp điều trị ung thư bàng quang.
96. Trình bày Chẩn đoán vỡ bàng quang do chấn thương
97. Trình bày chỉ định và các phương pháp điều trị vỡ bàng quang do chấn thương
98. Nêu chỉ định và các phương pháp điều trị u phì đại lành tính tuyến tiền liệt
99. Trình bày chẩn đoán các thương tổn chính trong chấn thương lồng ngực.
100. Trình bày chẩn đoán vết thương động mạch chi
101. Trình bày chẩn đoán chấn thương động mạch chi
102. Trình bày điều trị vết thương động mạch chi
- 103.** Trình bày điều trị chấn thương động mạch chi
104. Trình bày chẩn đoán lâm sàng và các biến chứng thương gặp của phong động mạch ?
105. Trình bày sinh bệnh học và nêu các nguyên nhân thương gặp của hội chứng tăng áp lực sọ
106. Mô tả các triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng chẩn đoán hội chứng tăng áp lực sọ
107. Trình bày nguyên tắc điều trị hội chứng tăng áp lực trong sọ
108. Trình bày các phương pháp chẩn đoán xác định U não bán cầu đại não

109. Trình bày các triệu chứng lâm sàng và các phương pháp cận lâm sàng để chẩn đoán u não hố sau.
110. Trình bày các phương pháp điều trị u não : mục đích, chỉ định, nguyên tắc chung
111. Mô tả các hình thái lâm sàng của tổn thương mạch máu ngoại biên.
112. Trình bày các triệu chứng lâm sàng thường gặp trong chấn thương ngực (bao gồm cả chấn thương ngực kín và vết thương ngực hở).
113. Trình bày chỉ định điều trị trong chấn thương ngực kín và vết thương ngực hở.
114. Trình bày chẩn đoán và nguyên tắc điều trị vết thương ngực hở đơn thuần.
115. Trình bày chẩn đoán và nguyên tắc điều trị hội chứng tràn máu; tràn khí; và tràn máu – tràn khí phổi hợp trong chấn thương ngực.
116. Trình bày nguyên tắc chẩn đoán và thái độ xử trí vết thương sọ não hở.
117. Trình bày chẩn đoán và nguyên tắc xử trí máu tụ trong sọ do chấn thương sọ não.
118. Trình bày chẩn đoán và nguyên tắc xử trí các biến chứng của vỡ nền sọ.
119. Trình bày chẩn đoán và nguyên tắc xử trí máu tụ ngoài màng cứng do chấn thương.
120. Trình bày phân loại các thương tổn giải phẫu trong chấn thương sọ não và thái độ xử trí chấn thương sọ não nặng.